



GARMEX
Saigon js
HoSE: GMC

CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM MAY SÀI GÒN
SAIGON GARMENT MANUFACTURING TRADING EXPORT STOCK CO.
236/7 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel. 848 3984 4822 (6 lines)
Fax. 848 3984 4746
email: gmsg@fcm.ftc.vn



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
Năm tài chính 2011 - Ngày 7/4/2012

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính thưa Quý vị cổ đông :

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả thẩm định Báo cáo tài chính, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại Hội cổ đông năm 2011 và đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị theo điều 123 Luật doanh nghiệp như sau:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2011, Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình như sau:

- Phân công các thành viên trong Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, kiểm soát báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng, năm.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc tuân thủ điều lệ, quy định hiện hành trong điều hành hoạt động kinh doanh và ban hành văn bản quản lý của Hội đồng quản trị.
- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị, cùng tham gia thảo luận đóng góp ý kiến.

2. Thẩm định báo cáo tài chính.

2.1 Kết quả Sản xuất kinh doanh :

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	TH NĂM 2010	Năm 2011		So Sánh TH 2011	
		Kế hoạch	TH Năm 2011	Năm 2010	KH 2011
1. Tổng Doanh thu	631.206.301.307	700.000.000.000	887.750.550.129	140,64%	126,82%
2. D. thu thuần hàng và cấp dự	613.883.033.117		865.686.726.967	141,02%	
3. Giá vốn hàng bán	488.359.965.452		682.336.252.685	139,72%	
4. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	125.523.067.665		183.350.474.282	146,07%	
5. Doanh thu hoạt động tài chính	16.286.966.717		20.388.256.996	125,18%	
6. Chi phí tài chính	10.731.919.849		16.605.132.108	154,73%	
- Trong đó: Chi phí lãi vay	4.797.843.461		6.247.570.039	130,22%	

7. Chi phí bán hàng	15.328.589.773		18.254.211.725	119,09%	
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	76.651.265.800		118.030.669.925	153,98%	
9. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	39.098.258.960		50.848.717.520	130,054%	
10. Thu nhập khác	1.036.301.473		1.675.566.166	161,69%	
11. Chi phí khác	77.147.678		7.863.528	10,19%	
12. Lợi nhuận khác	959.153.795		1.667.702.638	173,87%	
13. Tổng LN kế toán trước thuế	40.057.412.755	40.000.000.000	52.516.420.158	131,10%	131,29%
14. Lương bquản (VND/người/tháng)	4.690.000		6.092.592	129,91%	

Đánh giá: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là rất tốt.

2.2. Tình hình tài chính năm 2011

Đơn vị tính: Đồng

DANH MỤC	Số dư 01/01/2011		Số dư 31/12/2011		Tăng, giảm
	Trị giá	%	Trị giá	%	
A – TỔNG TÀI SẢN	310.101.002.666	100%	396.434.949.104	100%	86.333.946.438
I- Tài sản ngắn hạn	216.012.223.995	69,66%	288.651.333.390	72,81%	72.639.109.395
II- Tài sản dài hạn	94.088.778.671	30,34%	107.783.615.714	27,19%	13.694.837.043
B- TỔNG NGUỒN VỐN	310.101.002.666	100%	396.434.949.104	100%	86.333.946.438
I - Nợ phải trả	175.780.316.839	56,68%	234.114.748.592	59,06%	58.334.431.753
II- Vốn chủ sở hữu	134.320.685.827	43,32%	162.320.200.512	40,94%	27.999.514.685
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	88.685.710.000	28,60%	88.685.710.000	22,37%	-
- Thặng dư vốn cổ phần	5.765.652.370	1,87%	5.765.652.370	1,45%	
- Cổ phiếu quỹ	(88.750.000)	(0,03%)	(863.138.686)	(0,22%)	(774.388.686)
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	1.412.257.150	0,46%	5.175.481.758	1,31%	3.763.224.608
- Quỹ đầu tư phát triển	20.819.914.139	6,71%	26.097.866.377	6,58%	5.277.952.238
- Quỹ dự phòng tài chính	4.261.628.040	1,37%	5.830.294.458	1,47%	1.568.666.418
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	13.464.274.128	4,34%	31.628.334.235	7,98%	18.164.060.107

Theo ý kiến của ban kiểm soát, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2011 là bình thường, cơ cấu vốn hợp lý, đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và khả năng thanh toán. Ban kiểm soát cũng thống nhất với ý kiến của Công Ty TNHH Kiểm Toán Và Tư Vấn (A&C) là báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Cty Cổ Phần SX TM May Sài Gòn vào ngày 31/12/2011 cũng như kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính vào cùng ngày nêu trên phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

3. Đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

Trong năm Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ đúng quy định, tuân thủ Điều 112, luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty. Một số công tác quản lý của HĐQT như:

Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ 2 và điều chỉnh bổ sung chiến lược phát triển công ty nửa nhiệm kỳ còn lại (6/2011 – 12/2013);



Xem xét việc thực hiện kế hoạch SXKD 9 tháng đầu năm; triển khai nghị quyết “chiến lược phát triển công ty”

Tổ chức sự kiện: Lễ ký kết hợp đồng hợp tác chiến lược với Cty TNHH Thời trang xanh cơ bản;

Tổ chức lại bộ máy Sản xuất kinh doanh phù hợp với sự phát triển sản xuất của công t: tách làm 2 phòng Kinh doanh xuất khẩu, thành lập thêm phòng kinh doanh nội địa; tái bổ nhiệm các giám đốc ngành và ủy quyền TGD ký quyết định.

Ban hành các nghị quyết, như: Hủy phát hành trái phiếu chuyển đổi, mua cổ phiếu quỹ, thưởng TGD công ty do điều hành vượt mức kế hoạch, điều chỉnh “Chiến lược phát triển công ty 2011 – 2013”, ...

4. Nhận xét và đánh giá

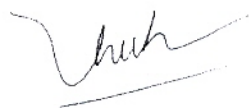
- Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của công ty khi có yêu cầu.

- Hoạt động của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành được phối hợp chặt chẽ cởi mở, đoàn kết trên cơ sở tuân thủ các quy định hiện hành của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế quản trị công ty nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban kiểm soát, Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Kính chúc đại biểu sức khỏe, chúc đại hội thành công.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



LÊ THỊ CHÍN

